**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hải An, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1970, địa chỉ: Số 78 H, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 606 N, tổ 16 quận Hải An, thành phố Hải Phòng

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 20/02/1997. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận. Sau đó, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống và lối sống. Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên cả hai đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An công nhận thuận tình ly hôn để anh chị sớm ổn định cuộc sống.
2. Về con chung: Anh G và chị Tcó 02 con chung là Nguyễn Thúy N, sinh ngày 08/10/1997 và Nguyễn Mạnh H sinh ngày 01/8/2004. Cả hai con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về tài sản chung: Anh G và chị T thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về lệ phí: Anh G và chị T phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị T là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.
	* Về con chung: Anh G và chị Tcó 02 con chung là 02 con chung là Nguyễn Thúy N, sinh ngày 08/10/1997 và Nguyễn Mạnh H sinh ngày 01/8/2004. Cả hai con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	* Về tài sản chung: Anh G và chị Tthống nhất tự phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị T mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh chị đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004832 và 0004833 ngày 05 tháng 01 năm 2023.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

* Các đương sự (để thi hành);
* TAND thành phố Hải Phòng;
* VKSND quận Hải An;
* Chi cục THADS quận Hải An;
* UBND phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
* Lưu:Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Thường**